

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons;
- Căn cứ Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã được Công ty cung cấp tới các cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 17/10/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons thông qua báo cáo và tờ trình được trình bày tại Đại hội, bao gồm:

a. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2020 và Kế hoạch năm 2021 ((bao gồm báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu kết thúc ngày 8/3/2021).

- Báo cáo đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.95%.

b. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và Kế hoạch năm 2021.

- Báo cáo đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.95%.

c. Báo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021.

- Báo cáo đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.95%.

d. Tờ trình số 01/2021/TTr-ĐHĐCĐ về thông qua Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Với tỷ lệ 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp đã bỏ phiếu đồng ý tờ trình.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua danh sách ứng viên thống nhất bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026, cụ thể:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ trúng cử
1	Nguyễn Đình Trung	100%
2	Thiệu Lê Bình	99.90023%
3	Trương Văn Việt	99.90023%
4	Cao Minh Hiếu	99.90023%
5	Lê Nguyễn Hoàng Minh (thành viên độc lập)	99.14606%

6	Đặng Văn Vũ Duy (thành viên độc lập)	99.046781%
---	--------------------------------------	------------

Tại đại hội, các thành viên Hội đồng quản trị đã họp và bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực và Phó Chủ tịch với kết quả như sau:

STT	Họ và tên	Vị trí
1	Nguyễn Đình Trung	Chủ tịch
2	Trương Văn Việt	Phó Chủ tịch thường trực
3	Cao Minh Hiếu	Phó Chủ tịch

e. Tờ trình số 02/2021/TTr-DHĐCĐ về thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 đã được kiểm toán.

• Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020:

1. Bảng cân đối kế toán:

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
I	Tổng Tài sản	5.217.054.660.498	5.542.479.546.062
1	Tài sản ngắn hạn	5.089.111.317.015	5.150.747.848.058
2	Tài sản dài hạn	127.943.343.483	391.731.698.004
II	Nguồn vốn	5.217.054.660.498	5.542.479.546.062
1	Nợ phải trả	4.482.690.904.170	4.527.092.337.659
2	Vốn Chủ sở hữu	734.363.756.328	1.015.387.208.403

2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1	Doanh thu thuần	3.680.919.558.828	4.552.205.421.658
2	Lợi nhuận trước thuế	238.123.816.444	443.803.383.337
3	Lợi nhuận sau thuế	187.076.381.107	357.481.153.862

• Báo cáo tài chính riêng năm 2020:

1. Bảng cân đối kế toán

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
I	Tổng Tài sản	3.550.828.544.135	4.614.488.230.069
1	Tài sản ngắn hạn	3.114.254.812.516	4.173.864.868.914
2	Tài sản dài hạn	436.573.731.619	440.623.361.155
II	Nguồn vốn	3.550.828.544.135	4.614.488.230.069
1	Nợ phải trả	2.799.788.583.863	3.779.002.293.879
2	Vốn Chủ sở hữu	751.039.960.272	835.485.936.190

2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1	Doanh thu thuần	3.880.608.588.817	2.625.740.403.110
2	Lợi nhuận trước thuế	249.587.825.874	172.368.917.429
3	Lợi nhuận sau thuế	197.287.390.556	156.616.368.705

- Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.1%.

f. Tờ trình số 03/2021/TTr-ĐHĐCĐ về thông qua Lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021.

- Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.95%.

g. Tờ trình số 04/2021/TTr-ĐHĐCĐ về thông qua Các hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan của Công ty.

- Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.95%.

h. Tờ trình số 05/2021/TTr-ĐHĐCĐ về thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	156.616.368.705
2	Trích quỹ	17.227.800.557
	Quỹ đầu tư phát triển: tỷ lệ 3%	4.698.491.061
	Quỹ khen thưởng: tỷ lệ 5% (*)	7.830.818.435
	Quỹ phúc lợi: tỷ lệ 3%	4.698.491.061
3	Lợi nhuận năm 2020 còn lại sau khi trích quỹ (3=1-2)	139.388.568.148
4	Lợi nhuận năm trước còn lại	292.606.112.315
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (5=3+4)	431.994.680.463
6	Chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 80%	396.073.608.000
7	Lợi nhuận còn lại (7=5-6)	35.921.072.463

- Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.83 %

i. Tờ trình số 06/2021/TTr-ĐHĐCĐ về thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2021.

- Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.95%

j. Tờ trình số 07/2021/TTr-ĐHĐCĐ về thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức.

1. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu: Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons.
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông.

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu: 80% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành. Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu thì nhận được 80 cổ phiếu.
- Số lượng phát hành dự kiến: 39.607.361 cổ phiếu.
- Giá phát hành dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến: 396.073.610.000 đồng.
- Xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông Công ty vào thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.
- Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng.
- Nguồn phát hành: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế theo Báo cáo tài chính riêng năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons.

2. *Tăng vốn điều lệ*

Tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng giá trị cổ phiếu phát hành thực tế theo phương án phát hành nêu trên.

3. *Sửa đổi điều lệ*

Sửa đổi Điều 6 của Điều lệ Công ty phản ánh việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị cổ phiếu phát hành thực tế theo phương án phát hành nêu trên.

4. *Ủy quyền cho Hội đồng quản trị*

- Quyết định thời gian cụ thể để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để chia cổ tức theo phương án phát hành nêu trên phù hợp quy định pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết theo quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán để triển khai phương án phát hành nêu trên.
- Quyết định các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành theo phương án nêu trên.
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để đăng ký thay đổi vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành đợt chào bán tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Ngoài các nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án phát hành đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty.

Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.51%.

k. Tờ trình số 08/2021/TTr-ĐHĐCĐ về thông qua Phát hành chào bán cổ phần riêng lẻ.

1. *Phương án phát hành:*

- | | |
|--------------------------------|---|
| 1. Tên cổ phiếu | : Cổ phiếu Công Ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons. |
| 2. Loại cổ phần | : Cổ phần phổ thông, hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày phát hành. |
| 3. Số lượng cổ phiếu chào bán | : Tối đa 25.000.000 cổ phiếu. |
| 4. Giá chào bán | : Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá chào bán theo nguyên tắc không thấp hơn giá trị sổ sách của Công ty tại Báo cáo tài chính Quý (liền trước) thời điểm phát hành. |
| 5. Tổng giá trị chào bán (theo | : 250.000.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi tỷ |

- mệnh giá) đồng).
6. Thời gian dự kiến chào bán : Trong năm 2022, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và quyết định thời điểm phù hợp để thực hiện chào bán.
 7. Thời gian nhận đăng ký mua : Trong năm 2022, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
 8. Thời gian nhận tiền mua : Trong năm 2022, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
 9. Niêm yết cổ phần phát hành thêm : Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo phương án này sẽ được niêm yết ngay sau khi hoàn tất đợt chào bán.
 10. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi vốn điều lệ :
 - Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty theo kết quả của đợt phát hành.
 - Phê duyệt việc sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công Ty theo kết quả của đợt phát hành.
 - Phê duyệt việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành.
 11. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi số lượng cổ phần lưu hành của Công Ty : Phê duyệt việc (i) Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và (ii) Đề nghị thay đổi niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, để ghi nhận toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.
 12. Đăng ký giao dịch bổ sung : Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung theo đúng quy định pháp luật.
2. *Phương án sử dụng vốn:*
- Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
 - Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không đạt tỷ lệ chào bán thành công: Công ty sẽ sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty hoặc vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.
3. *Ủy quyền cho hội đồng quản trị:*
- Để việc triển khai thực hiện công tác chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng Vốn điều lệ, HĐQT ủy quyền, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây cho HĐQT:
- Xây dựng, phê duyệt phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện. Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết Phương án phát hành nêu trên theo đề nghị của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai phương án phát hành cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật.
 - Lựa chọn Nhà đầu tư để chào bán và quyết định thời điểm chào bán phù hợp.

- Lập, quyết định chi tiết mục đích, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế bảo đảm lợi ích của Công Ty.
- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà HĐQT nhận thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc được giao.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công Ty; và sửa đổi các điều khoản liên quan đến Vốn điều lệ tại Điều lệ Công Ty căn cứ trên kết quả thực tế của đợt phát hành.
- Thực hiện tất cả các thủ tục, công việc cần thiết để thay đổi, niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cho toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phần theo phương án này, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.
- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc được ủy quyền nêu trên.

Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.72%.

1. Tờ trình số 09/2021/TTr-ĐHĐCĐ về thông qua Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người phụ trách quản trị Công Ty năm 2020 và dự kiến mức Thù lao năm 2021.

- Thù lao chi trả năm 2020:

STT	Nội dung	Số lượng	Thù lao đồng/người/tháng (VNĐ)	Tổng cộng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	05	5.000.000	300.000.000
3	Kiểm soát viên	03	5.000.000	180.000.000
4	Phụ trách quản trị	01	5.000.000	60.000.000
Tổng cộng				660.000.000

- Thù lao dự kiến chi trả năm 2021:

STT	Nội dung	Số lượng	Thù lao đồng/người/tháng (VNĐ)	Tổng cộng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	120.000.000
2	Phó Chủ tịch	02	8.000.000	192.000.000
3	Thành viên HĐQT	03	5.000.000	180.000.000
4	Kiểm soát viên	03	5.000.000	180.000.000
5	Phụ trách quản trị	01	5.000.000	60.000.000
Tổng cộng				732.000.000

Hình thức và Thời điểm thanh toán: Thanh toán theo tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính trong năm. Thanh toán từ ngày 26 đến ngày 30 cùng tháng.

- *Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.85%.*

m. Tờ trình số 10/2021/TTr-ĐHĐCĐ về thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

- Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.93%.

n. Tờ trình số 11/2021/TTr-ĐHĐCĐ về thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

- Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.93%.

o. Tờ trình số 12/2021/TTr-ĐHĐCĐ về thông qua Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty.

- Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 99.93%.

Điều 2. Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm tổ chức chỉ đạo và đôn đốc triển khai, theo dõi việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, các phòng/ban Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 “để thực hiện”;
- Các cổ đông;
- BKS “để giám sát”;
- Lưu HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN ĐÌNH TRUNG